

LỜI CẢM ƠN

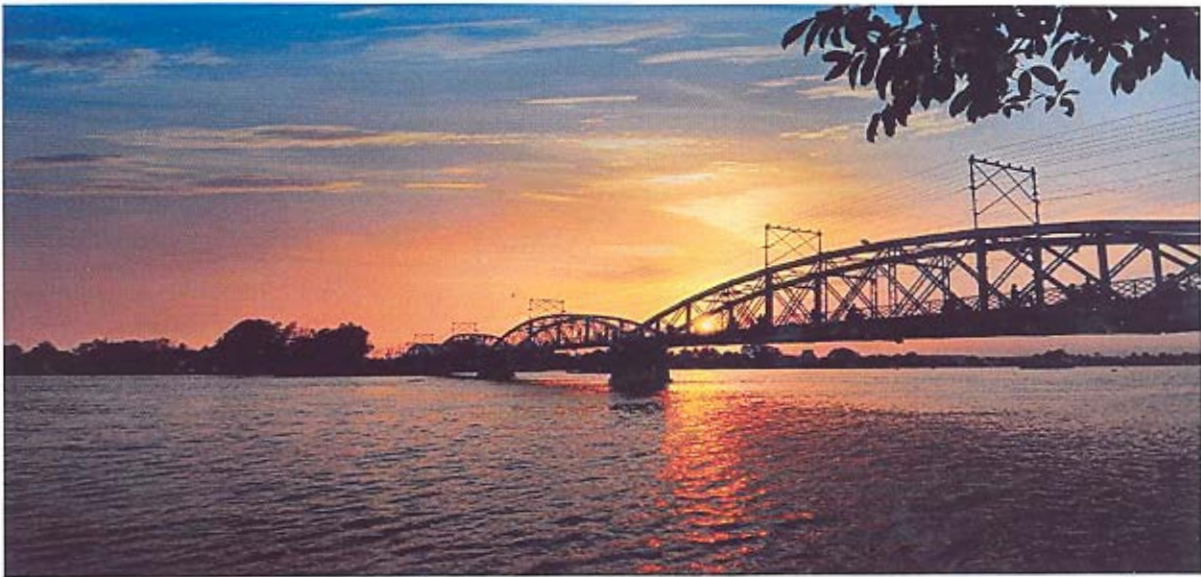
Để phát huy truyền thống bảo vệ giữ gìn các di tích lịch sử văn hóa của tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian qua, em đã tìm hiểu về lịch sử của quê hương mình như sưu tầm tranh ảnh, coi các phim tài liệu, kí sự,... Để có dịp tham gia góp sức mình trong việc bảo vệ các giá trị văn hóa em phải cảm ơn ban tổ chức cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai đã phát động cuộc thi này để em có cơ hội được tham gia, tìm hiểu thêm về lịch sử gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Đồng Nai. Cuộc thi giúp em có thêm được rất nhiều kiến thức bổ sung vào sổ tay lịch sử của mình, giúp em thêm yêu quê hương Đồng Nai tươi đẹp. Em luôn biết ơn sâu sắc đến các bậc tiền nhân đã có công đi mở cõi đã biến mảnh đất Biên Hòa hoang sơ thành một vùng đất trù phú, nên thơ, đầy ấp tình người.

Em xin cảm ơn ban giám hiệu nhà trường đã phối hợp liên kết phát động phong trào trong toàn trường để em có thể tham gia. Mỗi khi có thời gian rảnh em thường rủ các bạn đi tham quan rất nhiều các diễm di tích lịch sử. Em rất mong rằng ngày càng có nhiều cuộc thi như thế này hơn nữa để em và tất cả mọi người cùng có cơ hội được đóng góp ý kiến của mình cùng chung tay bảo vệ truyền thống văn hóa và các giá trị của các di tích lịch sử.



Thank you

LỜI GIỚI THIỆU



Nhà Bè nước chảy chia hai

Ai về Gia Định, Đồng Nai thì về..

Đồng Nai hiện nay với diện tích gần 6.000 km². Hiện có 9 huyện, 1 thị xã và trung tâm thành phố Biên Hòa. Đồng Nai có vị trí hết sức quan trọng của vùng kinh tế Đông Nam Bộ, là một góc trong tứ giác phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Bình Dương - Đồng Nai phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận, phía Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh, phía Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng và Bình Dương. Thiên nhiên ưu đãi ban tặng cho Đồng Nai khí hậu ôn hòa, địa hình đa dạng nhiều vùng đất đỏ bazan màu mỡ cùng với dòng sông Đồng Nai hiền hòa, rất thuận lợi cho phát triển công nghiệp và cây ăn trái. Biên Hòa có tiềm năng to lớn để phát triển để phát triển công nghiệp với nền đất lý tưởng, thuận lợi cho việc xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, có nguồn tài nguyên khoáng sản với trữ lượng khai thác đáng kể, nhất là tài nguyên khoáng sản về vật liệu xây dựng, thuận lợi về nguồn cung cấp điện, có nguồn nước dồi dào đủ cung cấp nhu cầu sản xuất và sinh hoạt (sông Đồng Nai), ngoài ra nguồn nhân lực với trình độ cao đã tăng cường nguồn lực con người cho yêu cầu phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Thành phố này cũng là trung tâm công nghiệp quan trọng của cả nước. Biên Hòa có thế mạnh về công nghiệp và

cũng là nơi đi tiên phong trong lĩnh vực Công nghiệp đầu tiên của cả nước với việc hình thành sớm KCN Biên Hòa I (năm 1967)-Khu kỹ nghệ Biên Hòa - Khu công nghiệp đầu tiên của cả nước sau ngày đất nước Thống Nhất. Hiện nay, Đồng Nai có 31 khu công nghiệp đang hoạt động.

Đồng Nai cũng có rất nhiều tiềm năng để phát triển du lịch tự nhiên và du lịch văn hóa với nguồn tài nguyên du lịch dồi dào và rất nhiều di tích lịch sử cấp tỉnh và cấp quốc gia. Hiện đang trong tình trạng bảo tồn và sẽ phát triển trong tương lai nếu như có kế hoạch và sự đầu tư đúng mức. Lịch sử của Đồng Nai gắn liền với lịch sử của vùng đất Nam Bộ. Nước Đại Việt lúc bấy giờ chỉ từ Ải Nam Quan đến vùng Bắc Đèo Ngang. Lúc bấy giờ, việc mở rộng bờ cõi nước Đại Việt bắt đầu khi có những giao tranh giữa Đại Việt và vương quốc Chăm Pa. Bấy giờ, xảy ra giao tranh giữa vua Lê - Chúa Trịnh và Chúa Nguyễn, lịch sử vẫn gọi là thời kỳ Trịnh - Nguyễn phân tranh. Cuộc sống của người dân đói khổ và lâm vào lầm than. Điều này tạo ra một làn sóng di dân ồ ạt đầu tiên từ Bắc vào Nam, trong đó có làn sóng di dân của miền **Thuận Quảng** vào Đồng Nai tìm đất sinh sống và tái lập nghiệp.

Năm 1679, nhà Minh ở Trung Quốc sụp đổ, Tổng binh Trần Thượng Xuyên không khuất phục nhà Thanh đã đem binh lính thân tín và gia quyến đến xin thuận phục chúa Nguyễn và mở mang vùng đất “Cù Lao Phố”. Năm 1698, chúa Nguyễn sai Thống suất Chương cơ **Lễ Thành Hầu** Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược vùng đất Đồng Nai.

Tính đến năm 2011, dân số toàn tỉnh Đồng Nai đạt gần 2.665.100 người. toàn tỉnh Đồng Nai hiện có đủ 54 dân tộc cùng người nước ngoài sinh sống. Trong đó dân tộc Kinh có 2.311.315 người, người Hoa có 95.162 người, người Nùng có 19.076 người, người Tày có 15.906 người, người Khơme có 7.059 người còn lại là những dân tộc khác như Mường, Dao, Chăm, Thái, Si La và Ô Đu...

Đồng Nai có nhiều di tích lịch sử - văn hoá và các điểm du lịch có tiềm năng nhưng trong cuộc thi lần này em sẽ chọn di tích lịch sử cấp tỉnh “Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu”. Mong rằng qua đề tài này em sẽ có nhiều người biết rõ hơn về sự hình thành và phát triển của di tích lịch sử “Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu”, tín ngưỡng của tôn giáo, về các vị thần thánh của tín ngưỡng người Hoa và người Việt tại Biên Hòa. “Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu” tọa lạc tại đường Huỳnh Văn Nghệ, Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai. Đây là chứng tích chứng minh sự tồn tại và phát triển của người Hoa và người Việt những buổi đầu họ di cư đến sinh sống tại vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai, đây là cơ sở thờ phượng chung của người Hoa và người Việt. Em mong rằng những ý kiến đóng góp của em sẽ góp phần giữ gìn, bảo vệ, phát huy các di tích lịch sử của tỉnh Đồng Nai cùng với sự phát triển kinh tế, du lịch của tỉnh trong thời đại phát triển nhanh chóng như hiện nay.

LỜI MỞ ĐẦU



Di sản văn hóa là tài sản vô giá của một dân tộc gắn liền với nền văn hóa của nhân loại. Việc giữ gìn, tôn tạo các di sản văn hóa là trách nhiệm của cộng đồng, thể hiện lòng tri ân với các bậc tiền nhân có công xây

dựng nên quê hương tươi đẹp như ngày hôm nay. Để tiếp thu truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Chúng ta cần phải ra sức bảo vệ những di sản văn hóa vô cùng quý giá ấy nếu chúng ta hời hợt, lãng quên các di sản văn hóa, dẫn tới hệ quả từ di tích trở thành phế tích là có tội với cha ông, tổ tiên đã dày công gây dựng và lưu truyền cho thế hệ con cháu hôm nay và mai sau. Tỉnh Đồng Nai đang dần vươn mình phát triển kinh tế và đời sống theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Ngoài việc phát triển đời sống vật chất chúng ta cũng cần phải phát triển đời sống tinh thần mà chính những di tích lịch sử cũng đóng vai trò không nhỏ trong việc nhắc nhở con cháu phải có trách nhiệm gìn giữ những truyền thống văn hóa của dân tộc. Vì đây là nguồn lực vô cùng quý báu, góp phần xây dựng và phát triển đất nước trường tồn.

Đồng Nai hình thành vào năm 1968. Nơi đây được mệnh danh là vùng đất địa linh nhân kiệt với bao danh lam, thắng cảnh mang đậm tính lịch sử truyền thống dựng nước và giữ nước. Chọn ra địa điểm tiêu biểu trong các di tích lịch sử cấp tỉnh quả thật không đơn giản chút nào vì mỗi di tích đều có nét độc đáo riêng, có nhiều di tích sống mãi cùng năm tháng như: Bửu Hưng tự/chùa Cô hồn (1979), Toà bố Biên Hoà (1979), Địa điểm Ngã ba Giồng Sắn (2001), Đình Bình Quan (2004), Đình Phú Mỹ (2005), Nhà cổ Trần Ngọc Du (2005), Địa điểm Căn cứ Tỉnh uỷ Biên Hoà (2005), Địa điểm thành lập chi bộ Đảng cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh uỷ Lâm thời Biên Hoà (2007), Đình

Toà bố Biên Hoà (1979), Địa điểm Ngã ba Giồng Sắn (2001), Đình Bình Quan (2004), Đình Phú Mỹ (2005), Nhà cổ Trần Ngọc Du (2005), Địa điểm Căn cứ Tỉnh uỷ Biên Hoà (2005), Địa điểm thành lập chi bộ Đảng cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh uỷ Lâm thời Biên Hoà (2007), Đình Phước Lộc (2007), Thành Biên Hoà (2008), Đình Xuân Lộc – chùa Xuân Hoà (2008), Miếu Tổ sư/Thiên hậu cổ miếu (2008), Đình Hưng Lộc (2008), Đình Phước Thiện (2009), Núi Chứa Chan (2009), Vườn Cao su đầu tiên, sân điểm đồn điền cao su Dầu Giây (2009)... Tuy nhiên, nếu cần phải chọn lựa một địa điểm có ý nghĩa lịch sử tiêu biểu trong các di tích lịch sử cấp quốc gia, em xin đề cập tới “Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu” là cơ sở tín ngưỡng của người Hoa, nơi từng chứng kiến bao thăng trầm của công cuộc chiến đấu “vệ quốc vĩ đại” của dân tộc ta, đã và đang được bảo tồn, khai thác phục vụ cho du khách trong và ngoài nước tham quan.

Theo thống kê, trên địa bàn Đồng Nai hiện có 16 di tích được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh. Phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng là hoạt động cực kỳ có ý nghĩa trong việc giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh cách mạng của các thế hệ đi trước để thế hệ chúng em noi theo trên cơ sở có niềm tự hào để phát huy vì mục đích cao cả của con người Việt Nam trong đấu tranh cách mạng, nhằm thức tỉnh lương tri của người yêu hòa bình và tiến bộ trên thế giới đồng cảm một cách sâu sắc với sự nghiệp cách mạng của đất nước ta thời kỳ đã qua và công cuộc xây dựng phát triển đất nước ta sau chiến tranh. Bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trở thành nhiệm vụ quan trọng của các cấp, các ngành đã đạt được những kết quả và thành tích khích lệ, sẽ tiếp tục được bảo vệ và phát huy giá trị trong giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho các thế hệ kế tiếp.

Di tích lịch sử là những di sản vô giá được hình thành trong quá trình lịch sử. Di tích chứa đựng giá trị vật thể và phi vật thể, phản ánh bản sắc của tâm hồn, khí

phách của dân tộc. Việc bảo tồn và phát huy giá trị của di tích chính là bảo tồn và phát huy nội lực góp phần cho sự phát triển trường cừu của quê hương đất nước. Văn hóa lịch sử vừa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - văn hóa xã hội. Vì vậy việc gìn giữ, bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử là trách nhiệm và nhiệm vụ vô cùng quan trọng với nhà nước và với tất cả chúng ta những ai mang dòng máu Lạc hồng.

Mong rằng những kiến thức, những ý kiến đóng góp của em sẽ góp phần phát triển gìn giữ các giá trị văn hóa của tỉnh Đồng Nai ngày càng đầy mạnh và phát huy cùng với sự phát triển kinh tế, văn hóa theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa của tỉnh Đồng Nai.

MỤC LỤC

- LỜI CẢM ƠN
- LỜI GIỚI THIỆU
- LỜI MỞ ĐẦU
- Phần I : LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU
- Phần II : NỘI DUNG
 - 1 - Khái quát về vùng đất Biên Hòa.
 - 1.A - Sự hình thành và phát triển vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai.
 - 1.B - Vài nét về phường Bửu Long.
 - 2 - Di tích lịch sử cấp tỉnh Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu.
 - 3 - Cảm nghĩ về di tích lịch sử cấp tỉnh Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu.
 - 4 - Thực trạng và biện pháp di tích lịch sử cấp tỉnh Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu.
 - PHỤ LỤC HÌNH ẢNH
 - KẾT LUẬN
 - TÀI LIỆU THAM KHẢO
 - NHẬN XÉT CỦA BAN TỔ CHỨC

Phần I

LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

✓ Lý do chọn đề tài :

Trong số các di tích lịch sử cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai, em đã đi tham quan rất nhiều những di tích, di tích nào cũng có cái hay và nét riêng của nó nhưng em tâm đắc nhất là di tích lịch sử “Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu”. Em cũng muốn hiểu rõ hơn về giá trị lịch sử văn hóa, ý nghĩa tâm linh của ngôi miếu.

✓ Nhiệm vụ:

- Tìm hiểu, nghiên cứu thực tế những giá trị văn hóa - lịch sử của “Thiên Hậu Cổ Miếu”.
- Tìm hiểu về lịch sử hình thành vùng đất “ Bửu Long - Biên Hòa”.
- Cảm nhận về “Thiên Hậu Cổ Miếu”.
- Hiểu được ý nghĩa, giá trị văn hóa của “Thiên Hậu Cổ Miếu”.
- Kết luận, nêu ý kiến góp ý kiến nghị giải pháp về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích “Thiên Hậu Cổ Miếu” trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai.

✓ Phạm vi nghiên cứu :

- Đối tượng nghiên cứu: Di tích lịch sử cấp tỉnh “Thiên Hậu Cổ Miếu”.
- Thời gian: 2 tuần
- Địa điểm: “Thiên Hậu Cổ Miếu” thuộc địa phận, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.
- Tham quan các di tích lịch sử cấp tỉnh khác của Đồng Nai.

-
- Điều tra, quan sát thực tế, tìm hiểu qua tài liệu, mạng, sách báo...
 - Chụp ảnh bằng điện thoại di động.

✓ **Kết quả nghiên cứu :**

- Tiến hành thực nghiệm và hiểu biết chi tiết về lịch sử hình thành và phát triển của “Thiên Hậu Cổ Miếu” trên vùng đất Biên Hòa”.
- Đưa ra nhận định, đánh giá kết quả nghiên cứu về di tích lịch sử “Thiên Hậu Cổ Miếu”.
- Đưa ra các biện pháp bảo vệ di tích lịch sử cấp tỉnh “Thiên Hậu Cổ Miếu” và các di tích lịch sử cấp tỉnh khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Giúp bản thân và mọi người hiểu rõ hơn và nâng cao ý thức trong việc bảo vệ các di tích lịch sử.

Phần II : NỘI DUNG

1 - KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT BIÊN HÒA

1.A - Sự hình thành và phát triển vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai.



- **Biên Hòa** là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Đồng Nai, hiện có 30 đơn vị hành chính, gồm 23 phường và 7 xã. Nằm ở hai phía của sông Đồng Nai, cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh 30 km, cách thành phố Vũng Tàu 90 km. Phía Bắc giáp huyện Vĩnh Cửu, Phía Nam giáp huyện Long Thành, Phía Đông giáp huyện Trảng Bom, Phía Tây giáp huyện Tân Uyên, thị xã Dĩ An tỉnh Bình Dương và Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Biên Hòa được công nhận là đô thị loại II ngày 10 tháng 5 năm 1993.
- Tên gọi Biên Hoà có từ năm 1808. Khi vua Gia Long đổi tên dinh Trấn Biên thành Biên Hoà. Trấn được hiểu theo nghĩa là gìn giữ, cũng là đơn vị hành chính có tính quân quản cấp tỉnh. Biên: được hiểu theo nghĩa là chỗ giáp giới bờ cõi. Hoà được hiểu theo nghĩa hiệp làm một, thuận một bề. Biên Hoà được đặt tên gọi với mong muốn, hy vọng vùng đất nơi biên cương này được trấn giữ chắc chắn, bình yên, thuận hoà.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Theo thống kê năm 2012, dân số thành phố khoảng 900.000 dân, mật độ dân số là 3.408 người/km². Nguyên nhân của sự gia tăng dân số thành phố là do số dân di cư rất lớn từ các nơi khác đến để làm tại các khu công nghiệp. Thành phần dân cư thành phố Biên Hòa phần lớn là người Kinh, ngoài ra còn có một bộ phận người gốc Hoa sinh sống chủ yếu ở xã Hiệp Hòa và phường Thanh Bình. Số người có tôn giáo là rất lớn, chủ yếu là 4 tôn giáo (Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Tin Lành và Hòa Hảo) và các tôn giáo khác.
- Người có công lớn trong công cuộc phát triển vùng Biên Hòa là Trần Thượng Xuyên nguyên là tổng binh ba châu dưới triều Minh bởi không chịu làm tôi nhà Thanh nên đã dẫn thuộc hạ sang thần phục chúa Nguyễn Phúc Tần vào năm 1679 và được cho vào đây cư trú. Cuộc di dân của hơn ba ngàn quan binh Trung Hoa, gốc Quảng Đông - Phúc Kiến do trung thành với nhà Minh, không chấp nhận làm tôi nhà Thanh. Họ đã xuôi về phương Nam trên 50 chiến thuyền, đã đến xin chúa Nguyễn Phúc Tần chấp nhận cho họ nơi cư trú. Chúa Nguyễn ưng thuận cho họ đến khai khẩn đất miền Nam. Nhóm di dân người Hoa này đã chia làm hai: một nhóm do tướng **Trần Thượng Xuyên, Trần An Bình** hướng dẫn đã chọn vùng Đồng Nai - Gia Định để khai khẩn. Nhóm thứ hai do **Dương Ngạn Địch, Hoàng Tiến** chỉ huy đã tiến xa hơn, chọn vùng Mỹ Tho - Cao Lãnh làm đất dung thân.
- Trần Thượng Xuyên và các bộ hạ đã chọn vùng “Cù Lao Phố” để thành lập và phát triển thành “Nông Nại Đại Phố”, một thương cảng sầm uất bậc nhất miền Nam lúc bấy giờ, rất nhiều tàu thuyền của các thương gia tấp nập kinh doanh buôn bán trao đổi với người nước ngoài như: Nhật Bản, Trung Hoa, Ấn Độ, Mã Lai, Nam Dương... Là một cấp chỉ huy có tầm nhìn

Ông đã huy động sức người và của cải để biến vùng đất cù lao hoang sơ, dân cư thưa thớt trở thành một thương cảng đô hội phồn thịnh sớm nhất ở phương Nam. Từ sự phát đạt của thương nghiệp đã lôi kéo những ngành nghề thủ công khác đến như: dệt chiếu, tơ lụa, gốm, đúc đồng, nấu đường, làm bột, đồ gỗ gia dụng, chạm khắc gỗ, đóng thuyền, làm pháo v.v...

- Sách *Đại Nam Nhất Thống Chí* đã ghi nhận cảnh phồn thịnh của “Cù Lao Phố” ngày trước như một nơi hưng thịnh, thu hút nhiều cư dân đến từ miền Trung. Nhiều nhà mái ngói, tường vôi, lầu cao, quán rộng. San sát bên bờ sông là các nhà gỗ hai tầng, nối liền với nhau.
- Trần Thượng Xuyên ngoài biệt tài tổ chức khai khẩn vùng đất hoang vu thành một thương cảng phồn thịnh, lại cũng là một dũng tướng đã giúp Chúa Nguyễn trong nhiều trận đánh dẹp Cao Miên, mở rộng biên cương miền Nam cho chúa Nguyễn. Năm 1690, ông đã cùng với Mai Vạn Long đánh bại và bắt được Nặc Ông Chân, chiếm Nam Vang, Gò Bích, Cầu Nam. Năm 1700, ông đã giúp Nguyễn Hữu Cảnh tiến đánh vua Chân Lạp lần thứ hai. Sau cuộc hành quân này, biên cương Đàng Trong đã được mở rộng thêm từ Biên Trấn, Phiên Trấn đến tận Định Tường, Long Hồ và An Giang. Năm 1715, ông cùng với Nguyễn Cửu Phú đánh Nặc Ông Thâm và chiếm được thành La Bích. Chúa Nguyễn đã ban cho ông danh hiệu “*Nguyễn Vi Vương, Trần Vi Tướng, Đại Đại Công Thần Bất Tụyệt*”. Năm 1720, Trần Thượng Xuyên qua đời, được phong “*Thượng Đẳng Thần*”, hiện nay vẫn được tôn thờ ở “đình Tân Lâm” (xây bên cạnh bờ kè sông Đồng Nai, cạnh chợ Biên Hòa). Hàng năm dân chúng vùng này vẫn lấy ngày ông mất (23 tháng 10 âm lịch) để làm ngày giỗ Đức Ông.



*“Công Lễ Thành Hầu đi mở đất
Nghìn năm con cháu mãi còn ghi”.*

Trong các công thần nhà Nguyễn có công khai khẩn mở mang bờ cõi miền Nam, phải nhắc đến **Nguyễn Hữu Cảnh**. Năm 1698, Chúa Nguyễn sai Nguyễn Hữu Cảnh kinh lược phương Nam. Viên Thống suất này đã chọn “Cù Lao Phố” làm nơi đặt tổng hành dinh. Tại đây, ông đã thiết lập cơ sở hành chánh, ổn định đời sống dân chúng bằng cách tổ chức phủ - huyện - tổng – xã - thôn của các vùng Phước Long, Biên Trấn. Việc quy định khai khẩn ruộng đất, lập sổ bộ đình, điền, thuế má đã giúp cho Chúa Nguyễn có thêm nguồn lợi thu thập. Ông đã có sáng kiến khuyến khích dân chúng các miền Quảng Nam, Quảng Ngãi vào khai khẩn ruộng đất, lập vườn tược, thành lập nhiều làng mạc trù phú. Những nghề thủ công phát triển rất mạnh mẽ, hàng hóa được các thương thuyền ngoại quốc ưa chuộng, thu mua xuất cảng. Tháng 7 năm 1699, Nặc Thu (vua Chân Lạp) chống đối nhà Nguyễn. Nguyễn Hữu Cảnh đã được cử đi đánh dẹp, khiến Nặc Thu phải xin hàng phục vào tháng 4 năm 1700. Sau khi chiến thắng, trên đường rút về, khi đóng quân ở cồn Cây Sao (về sau được gọi là Cù lao Ông Chưởng, An Giang), ông đã lâm trọng bệnh và đã mất khi về đến Rạch Gầm. Linh cữu được đưa về bán doanh “Cù Lao Phố” và an táng ở thôn Bình Hoành, nay được đổi tên thành thôn Bình Kính. Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh, được dân địa phương gọi là Đình Bình Kính (nằm gần Quốc lộ 1, giữa Cầu Ghềnh và Cầu Rạch Cát). Hàng năm, ngày 16 tháng 5 âm lịch là ngày giỗ được long trọng tổ chức để ghi ơn của một công thần khai quốc.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Sự thịnh vượng của vùng “Cù Lao Phố” chỉ kéo dài được 97 năm (1679-1776) bởi đã xảy ra hai cuộc bạo loạn lớn vào 1747, do nhóm người của Lý Văn Vương người Phúc Kiến gây ra. Việc Trần Thượng Xuyên cầm binh giúp Chúa Nguyễn lại trở thành một tai họa khi xảy ra cuộc chiến giữa Tây Sơn và Nguyễn Ánh. Trong khoảng những năm 1776 - 1779, “Cù Lao Phố” đã bị tàn phá nặng nề do các cuộc giao tranh. Nhà cửa, tiệm buôn, phố xá, kho chứa hàng đều bị thiêu đốt. Đường xá bị đào bới, các cơ sở thủ công tan tành. Dân chúng bị tàn sát, thây lấp hết dòng sông quanh cù lao, nước đỏ ngào vì máu, những người sống sót không ai dám dùng nước ở sông vì ô nhiễm. Cả một vùng thương cảng sầm uất đã thành chiến địa tan hoang. Những người Hoa còn sống sót sau khi chợ búa và phố xá bị phá hủy nặng nề, một số người Hoa còn sống sót đã rủ nhau xuống vùng “Chợ Lớn” lánh nạn (nay thuộc quận 5, ở thành phố Hồ Chí Minh) sinh sống cho đến ngày nay. Kể từ đó, vùng “Cù Lao Phố” đánh mất vai trò là trung tâm thương mại ở Đàng Trong mà thay vào đó là “Chợ Lớn” và “Mỹ Tho”.
- Cuộc di dân lớn này của người Hoa để lại cho vùng đất này những di sản hết sức quý báu. Một trong những di sản tồn tại cho đến ngày nay trong đó có “Thiên Hậu Cổ Miếu” hay còn gọi là “Miếu Tô Su”. Di tích lịch sử văn hóa Đồng Nai - Gia Định đến nay còn biết được thông tin chính xác phần lớn là nhờ đến công trình biên soạn của một danh nhân khác của thời lập quốc, một nhân vật đã được người dân Biên Hòa tôn kính: **Trịnh Hoài Đức**. Ông gốc người Minh Hương, sinh năm 1765 ở Bình Trước, Biên Hòa. Ngoài các tập thơ Cẩn Trai thi tập và Bắc Sứ thi tập, ông đã viết bộ địa chí gồm sáu quyển, biên khảo rất công phu về địa lý - lịch sử, phong tục, cơ quan hành chính miền Nam: bộ “*Gia Định Thành Thông Chí*”. Tài liệu này đã được phiên dịch ra Pháp ngữ và xuất bản năm 1863 ở Paris.

Đây là một công trình biên khảo vô giá cho những sử gia muốn nghiên cứu về miền Nam. Trịnh Hoài Đức mất năm Ất Dậu thời Minh Mạng, thọ 60 tuổi. Mộ đến nay vẫn còn ở xã Bình Trước (gần chợ đêm Biên Hòa).

1.B - Vài nét về phường Bửu Long.

- Phường Bửu Long được thành lập năm 1994 trên cơ sở xã Tân Bửu. Xã Tân Bửu được thành lập trên cơ sở xã Bửu Long và xã Tân Thành theo quyết định số 12 – HĐBT ngày 17 tháng 01 năm 1984 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).
- Vị trí địa lý phường Bửu Long được xác định: Phía Đông giáp phường Tân Phong, phường Quang Vinh, phường Hòa Bình, phía Tây và phía Nam giáp sông Đồng Nai, phía Bắc giáp phường Tân Phong và xã Bình Hòa (huyện Vĩnh Cửu). Tổng diện tích tự nhiên: 575,57 héc ta. Dân số có 24.559 người với 08 dân tộc cộng cư. Dân tộc Kinh chiếm số lượng đông đảo, kế đến là người Hoa, Khơ me, Nùng, Tày, Campuchia, Chăm, Ba na. Toàn phường Bửu Long được chia làm 5 khu phố. Địa bàn Bửu Long nguyên là làng Bạch Khôi, Bình Điện thuộc tổng Phước Vinh, huyện Phước Chánh, phủ Phước Long. Tư liệu Địa bạ Nam kỳ (năm 1836) cho biết, phường Bạch Khôi, thôn Bình Điện thuộc tổng Phước Vinh Thượng. Cuối thế kỷ XIX, hai làng Bạch Khôi, Bình Điện sáp nhập thành làng Bửu Long. Thời Pháp chiếm, tổng Phước Vinh Thượng đổi thành tổng Phước Vĩnh Thượng. Năm 1939, làng Bửu Long thuộc tổng Phước Vĩnh Trung, quận Châu Thành – sau là quận Đức Tu (1963), tỉnh Biên Hòa cho đến năm 1975. Về phía chính quyền cách mạng, trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, từ năm 1945 đến năm 1948, Bửu Long thuộc tổng Phước Vĩnh Trung, quận Châu Thành. Từ năm 1948 đến năm 1954, Bửu Long thuộc về huyện Vĩnh Cửu tỉnh Biên Hòa. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, địa phận Bửu Long

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

bây giờ gồm hai xã Tân Thành và xã Bửu Long. Năm 1976, gọi là xã Tân Thành. Năm 1984 gọi là xã Tân Bửu. ở Bửu Long có trường đại học Lạc Hồng rất lớn, có rất nhiều sinh viên ở nhiều vùng khác nhau đến đây học.

- Trên địa bàn phường Bửu Long có nhiều danh thắng, di tích lịch sử văn hóa, cơ sở tín ngưỡng được xây dựng khá sớm. Một số cơ sở tín ngưỡng tiêu biểu như: chùa Bà Thiên Hậu - vốn là Miếu Tổ sư của những hộ làm nghề khai thác đá Bửu Long. Chùa Bửu Phong được xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia năm 1990. Trước đây, địa phận Bửu Long được chúa Nguyễn cho xây dựng Văn miếu Trấn Biên vào năm 1715 – văn miếu được xây dựng đầu tiên ở vùng đất Nam Bộ. Văn miếu Trấn Biên bị tàn phá trong thời kỳ Pháp xâm lược lần thứ nhất. Sau này, tỉnh Đồng Nai tôn tạo di tích khá quy mô, nối tiếp truyền thống văn hóa, hiếu học, trở thành một địa điểm văn hóa chung cho cả tỉnh Đồng Nai hiện nay. Những người dân sinh sống trên địa bàn Bửu Long còn bảo tồn những nghề thủ công truyền thống: nghề khai thác đá Bửu Long và nghề làm gốm đất nung. Trong đó, làng đá Bửu Long khá nổi tiếng từ xưa đến nay do những người Hoa bang Hẹ đến đây sinh sống và phát triển nghề. Lễ hội chùa Bà Thiên Hậu – Miếu Tổ sư nghề đá là lễ hội với quy mô lớn, nhiều nghi thức độc đáo và thu hút đông đảo người tham dự.

2 - Di tích lịch sử cấp tỉnh Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu.

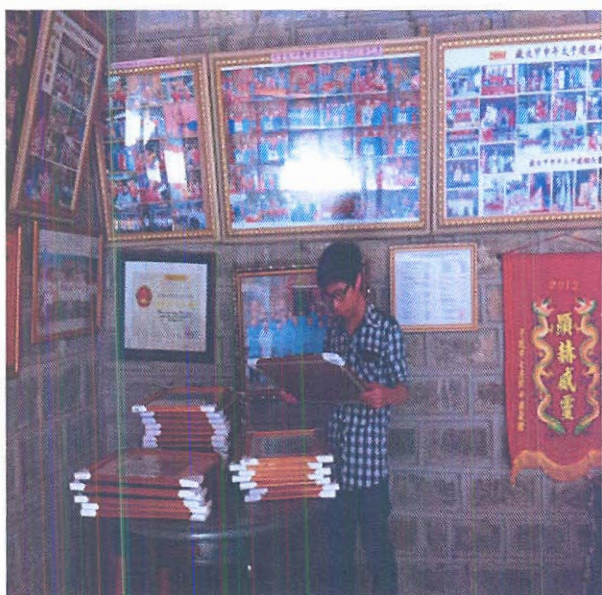
- Miếu tổ sư/ Thiên Hậu Cổ Miếu người dân quen gọi là chùa Bà Thiên Hậu nằm trên đường Huỳnh Văn Nghệ (tính lộ 24 cũ) thuộc khu phố 5, tổ 30, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai. Nằm trong quần thể di tích lịch sử cấp quốc gia “Danh thắng Bửu Long”. Đây là một trong những ngôi chùa cổ của người Hoa ở Nam Bộ, đánh dấu quá trình di cư khai khẩn lập nghiệp trên vùng phương Nam, là một phần của giá trị văn hóa tâm linh mà ông cha ta để lại cho đến ngày nay. Hiện đang được xã hội và nhà nước, các ban ngành trong tỉnh Đồng Nai đang rất quan tâm, cố gắng để giữ gìn, tôn tạo di tích.
- Miếu Tổ Sư nằm bên tả ngạn sông Đồng Nai, chùa nằm trên vùng đất có long mạch tốt, là cơ sở tín ngưỡng của người Hoa bang Hẹ làm nghề đá ở Biên Hòa. Người Hoa bang Hẹ có mặt tại vùng núi Bửu Long rất sớm với các nghề làm đá, nghề mộc và nghề rèn gia truyền có từ lúc còn ở cố quốc. Theo sách *Gia Định Thành Thông Chí* của Trịnh Hoài Đức thì ban đầu các bang người Hoa đến Cù lao Phố cùng chung tay hợp nhất thành “Thất phủ” (bao gồm Tuyên Châu, Chương Châu ở Phúc Kiến, Mai Châu, Triệu Khánh, Quảng Châu, Triều Châu ở Quảng Đông, Quỳnh Châu ở Hải Nam), xây Thất phủ cổ miếu (chùa Ông) để đoàn kết toàn cộng đồng. Trong đó, nhóm xuất thân từ Huệ Dương (Quảng Đông) thuộc nhóm Sùng Chính, tức nhóm Hoa bang Hẹ sau đã tách ra, lựa chọn vùng núi đá Bửu Long, nơi có nguồn đá xanh dồi dào, chất lượng tốt, dễ khai thác để có thể tiếp tục nghề làm đá gia truyền. Họ khai thác nguồn đá xanh tại chỗ để đúc thành nhiều sản phẩm khác nhau như: Vật liệu ngành xây dựng như bậc tam cấp, đá lát sân, đá lát tường, chân cột v.v.; Vật trang trí: Tứ linh, tượng đá, hoa văn trang trí; Đồ thờ cúng như bia mộ, bàn thờ, đèn đá, lư hương,

Lợi, Bửu Long, Tín Nghĩa, Tân Vĩnh Quang, Nhật Thành, Ôn Sồi v.v.

- Để đánh dấu quá trình định cư vùng đất mới này, người Hoa bang Hẹ xây dựng miếu Tổ sư vào năm 1684 để thờ ba vị tổ sư của ba nghề là làm đá. Tục thờ này sớm có từ thời ở cố quốc, đã theo bước chân người Hoa truyền vào vùng Biên Hoà từ cuối thế kỷ 17. Tam vị gồm: Ngũ Đinh- Tổ nghề đá, Lỗ Ban - Tổ nghề mộc và Uất Trì- Tổ nghề rèn. Người Hoa Hẹ mong muốn thống nhất toàn bang Hẹ và đoàn kết giữa các thành viên cộng đồng thông qua tục thờ này. Trong khi đó, người Hoa gốc Quảng Đông, Hải Nam, Phúc Kiến hay Triều Châu tại Việt Nam có xu hướng tập trung thờ bà Thiên Hậu hay ông Quan Công. Dần dần, người Hoa bang Hẹ nhận ra rằng hàng hoá họ làm ra khá giới hạn về thị phần do mối quan hệ giữa họ với các bang người Hoa khác và với người Việt còn lỏng lẻo, ít nhất là tục thờ Tam vị tổ sư của họ ít được biết đến. Cuối cùng, để tăng cường quan hệ và mở rộng thị phần, người ta quyết định đổi tên miếu Tổ sư thành miếu Thiên Hậu, phối thờ thêm Thiên Hậu và Quan Đế. Cổng miếu từ đó trở đi đổi thành Thiêu Hậu cổ miếu dù gian trung tâm của chính điện là thờ Tam vị tổ sư.
- Chùa bà thiên hậu thuộc đạo giáo. Ba vị thần tối cao của đạo giáo là Thái Thượng Lão Quân, Nguyên Thủy Trơn Tôn, Thất Át Trơn Tôn. Vào ngày lễ hội lớn người ta thường để tượng của 3 ông nhìn từ ngoài sân vào với ý nghĩa trấn an cho chùa. Chùa bà thiên hậu khác với chùa khác ở chỗ chùa không thờ Quan Âm Bồ Tát hay là Phật Tổ. Trong tín ngưỡng thờ phượng của người Hoa thì họ thường hay thờ Bà Thiên Hậu và Quan Thánh Đế Quân hầu hết đều thấy xuất hiện áng thờ trong miếu/chùa của người Hoa. 2 vị thần này là vị thần rất gần gũi và quen thuộc trong tâm thức của họ.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

Việc phối thờ bà Thiên Hậu ở Miếu Tổ Sư xuất hiện vào đầu thế kỷ XX. Khi xưa lúc vùng Bửu Long có nạn dịch tả ảnh hưởng nhiều người. Có người bịt mặt khăn đỏ ứng lên trông chuỗi ngược đi từ ngoài cổng vào trong miếu Tổ sư, ông mách người dân trong vùng đi tìm đủ 103 vị thảo mộc về rồi đánh số từ 1 đến 8 để chia vị, sau bảo mọi người đi về bốn hướng đông tây nam bắc để lấy thêm vỏ cây, ngọn cỏ, lấy tóc người để về bốc thuốc. Người bệnh uống vào thấy hết nên tin rằng hình ảnh ấy là Bà Thiên Hậu linh ứng. Để tạ ơn 3 vị tổ sư và bà Thiên Hậu, người Hoa bang Hẹ tổ chức Lễ hội làm chay mỗi 3 năm một lần vào các năm Dần - Thân - Tỵ - Hợi. Đối tượng thờ chính tại miếu gồm: Ông Ngũ Đinh – Tổ nghề đá; Ông Lỗ Ban – Tổ nghề mộc; Ông Quốc Trì – Tổ nghề sắt.



Nhà trưng bày truyền thống của Chùa Bà Thiên Hậu

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Từ cổng tam quan bước vào một khoảng sân rộng. Nhìn bao quát tổng thể ngôi chùa là một tổng thể kiến trúc đồ sộ, nhiều màu sắc mang đậm nét đặc trưng truyền thống của người Hoa.

- Mái chùa lợp ngói âm dương màu xanh, đầu mái có gắn ngói ống thanh lưu ly, được phong tô kỹ lưỡng. Chân mái ngói được viền một loại ngói đặt biệt có tráng men màu xanh. Đứng trước sân nhìn vào, nét đặc biệt nhất của nghệ thuật kiến trúc của Trung



Hoa cũng như nghệ thuật kiến trúc là mái ngói cong vút và tầng mái gian giữa cao hơn tầng mái của hai gian bên. Một điểm đặc biệt nữa là miếu xây dựng theo kiểu cung đình, trong miếu có nhiều hình ảnh cổ sử. Trên mái nóc là cả một công trình điêu khắc đồ sộ, độc đáo với các tượng gốm men xanh của thợ gốm Cây Mai (chợ lớn) xưa, là những tác phẩm nghệ thuật đã tạo nên nét đặc trưng của ngôi miếu cộng đồng người Hoa. Nội dung các tranh tượng thể hiện các lễ hội, tượng tích tiêu biểu của người Trung Hoa như: Cảnh hát bội, hát tuồng, múa hát cung đình, tập võ, đá cầu, tiên đồng, ngọc nữ, phù điêu mai, lan, trúc, cúc. Các tác phẩm gốm trên bờ nóc mái là sản phẩm gốm men xanh (gốm Cây Mai) sản xuất năm Quang Tự thứ 20 (năm Giáp Ngọ - 1894). Ở mặt tường gần giáp mái, hai bên đầu hồi miếu có trang trí hình doi ngậm mâm trái cây đắp bằng đá, ở giữa mâm có chữ Phúc, biểu hiện tước lộc, giàu sang Bên trái phía dưới hai bờ mái trước miếu có tượng ông Nhật và bên phải là tượng bà Nguyệt làm bằng gốm men xanh là đặc điểm mang tính tiêu biểu của nghi dung chùa người Hoa. Đây là một kiến trúc tiêu biểu cho nghệ thuật điêu khắc, chạm trổ đá của người Hoa bang Hẹ ở Biên Hòa.

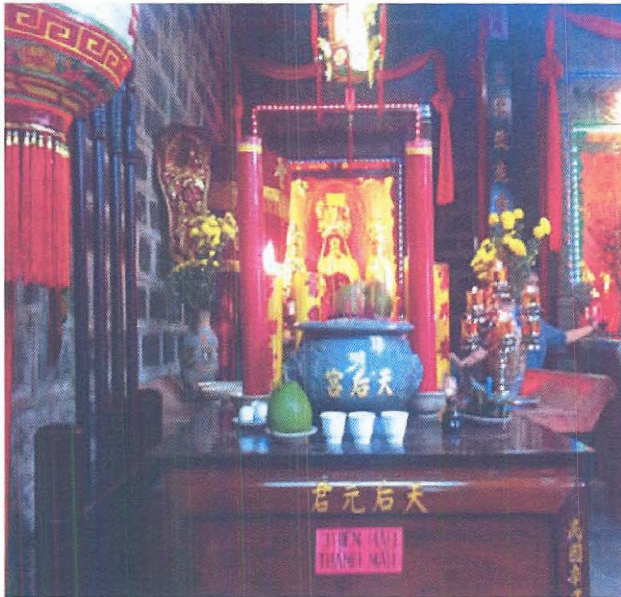
- Trong chánh điện thờ :



Tam vị tổ sư thờ ở gian chính

- Chùa Thiên Hậu có đôi tượng thờ độc đáo được tạc từ chất liệu đá: Tượng các vị tổ nghề Ngũ Đinh (tổ nghề đá); Lỗ Ban (tổ nghề mộc), Quốc Tri (tổ nghề sắt) với tư thế ngồi trên ngai. Áo trang trí hoa văn theo kiểu quan võ, bên ngoài khoác xiêm y thêu kim tuyến đính kim sa hình rồng, phượng đủ màu sắc. Các tượng được tạc từ nguyên liệu đá thô Bửu Long, đặt trong khám thờ bằng đá. Xung quanh khám được chạm khắc đề tài rồng châu mặt trời, dây leo, hoa lá, chim điểu, tùng, cúc, trúc mai... với đường nét tinh xảo.
- Tượng Tổ nghề được tạc từ chất liệu đá xanh Biên Hòa cho thấy sự tài hoa của những người thợ làng đá Bửu Long. Những tảng đá vô tri qua bàn tay tài hoa của nghệ nhân trở thành những tác phẩm đầy tính mỹ thuật, thể hiện những thần thái trong từng pho tượng, phản ánh lịch sử, quá trình phát triển của các làng nghề truyền thống: điêu khắc gỗ, chạm khắc đá, tạc tượng... ở Đồng Nai.
- **Ngũ Đinh - ông tổ nghề đá:** là một lực sĩ nổi tiếng người nước Thục thời Chiến Quốc. Ông được cho là người sinh ra nghề làm đá. Theo lời kể ông Phan Kim Sơn, tương truyền ông Ngũ Đinh “bày kế cho Tần Thủy Hoàng” dùng đá tảng để kết nối Vạn Lý Trường Thành nên dân gian tôn làm ông tổ nghề đá.
- **Lỗ Ban - tổ nghề mộc và Uất Trì- tổ nghề rèn:** Người thời Đường, có công sáng chế nghề rèn, tạo các nông cụ và vũ khí, có công giúp vua nhà Đường là Lý Thế Dân trị ngoại bang nên được tôn thành ông tổ nghề rèn.

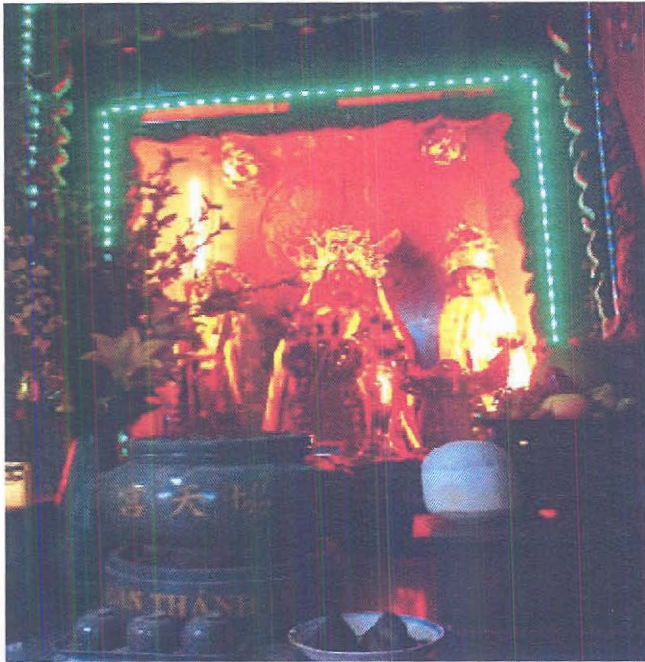
- **Bà Thiên Hậu cùng phối thờ Thiên Long nhân và Thuận Phong nữ;**
Tượng Thiên Hậu thánh mẫu tư thế ngồi trong ngai, hai nữ hầu đứng hai bên. Tượng được khoác những bộ xiêm y đủ màu sắc lộng lẫy, đầu đội mũ vàng, trang trí hình đuôi công, đính kim tuyến.



Thiên Hậu Thánh Mẫu:

Bà có tên là Mi Châu, sinh ra ở tỉnh Phước Kiến, Trung Quốc. Có rất nhiều câu chuyện kể về bà và có rất nhiều sắc phong qua nhiều triều đại thời nhà Tống và đời nhà Thanh với nhiều tên khác nhau

như: “Thần nữ”, “Nam Hải thần nữ”, “Sùng Linh Huệ Chiêu Ứng Phu nhân”, “Hộ Quốc Linh Trước Thiên Phi”, “Mẫu Tổ”. ..Theo tín ngưỡng của người Trung Quốc và người Việt gốc Hoa. Bà được xem như vị thần bảo trợ của ngư phủ và người đi biển, thu phục và cảm hóa các vị ác thần. Bà có tên là Mi Châu, sinh ra ở tỉnh Phước Kiến, Trung Quốc.



Quan Thánh Đế Quân:

Tượng Quan Quan Thánh đế quân tư thế ngồi trong ngai, tay phải cầm kiếm dài, tay trái vuốt râu với phong thái vừa đĩnh đạc vừa rất uy nghiêm và các vị hầu cận được tạo tác tư thế đứng, bằng chất liệu xi măng có giá trị phản ánh nghệ thuật của những nghệ

nhân đất xứ Biên Hòa. Tượng gồm, gỗ có niên đại khá sớm, thể hiện sự tài tình trong nghệ thuật điêu khắc, nặn tượng khá độc đáo bởi nhưng bàn tay khéo léo của các nghệ nhân nghề gỗ, nghề làm gốm – những nghề truyền thống có từ thuở khai khẩn Biên Hòa.

- *Quan Thánh Đế Quân*: Cũng được gọi là **Quan Công**, là một vị tướng thời kỳ cuối nhà Đông Hán và thời Tam Quốc ở Trung Quốc. Ông là người đã góp công lớn vào việc thành lập nhà Thục Hán, với vị hoàng đế đầu tiên là Lưu Bị. Ông cũng là người đứng đầu trong số ngũ hổ tướng của nhà Thục Hán, là một trong những nhân vật lịch sử của Trung Quốc được biết đến nhiều nhất ở khu vực Đông Á, hình tượng của ông đã được tiểu thuyết hóa trong Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung và sau này được khắc họa trong các dạng hình nghệ thuật như: Kịch, chèo, tuồng, phim ảnh... Với những chiến tích và phẩm chất đạo đức được đề cao cũng như được thần thánh hóa trong các câu chuyện dân gian, bức tượng Quan Công được đặt trong khánh thờ được trang trí lộng lẫy, phỏng theo mô típ lưỡng long tranh châu. Tượng quan ông mặc áo gấm xanh, mây tằm hình chữ bát, mắt

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

phượng sáng như sao, râu rồng rở năm chòm, trán hùm thân lấm liệt, tay cầm cây thanh long yển nguyệt, ngồi oai vệ trên ngai thờ. **Hai bên có Quan Bình và Châu Xương ngồi chầu.** Người ta đến chiêm bái Quan Thánh Đế Quân, một biểu tượng trọng nghĩa tuyệt vời, một biểu tượng nhân dũng, tiết nghĩa, thủy chung. Người dân thường đến đốt **đèn Quang Minh** để gửi gắm những điều may mắn trong cuộc sống.



Tượng thờ Phúc Đức Chính Thần (Nằm ở phía tay phải trong chánh điện)

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

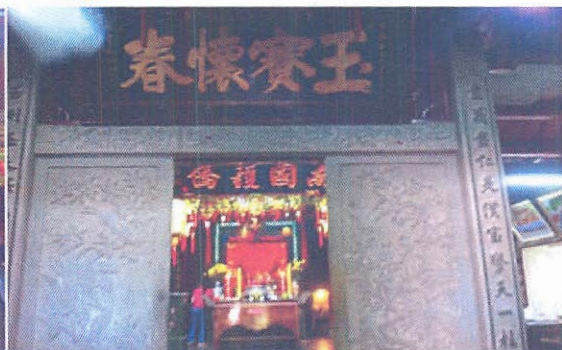
- Ban đầu, những người Hẹ làm nghề đá chỉ dựng miếu thờ tổ của nghề là Ngũ Đinh, sau đó mới thờ các tổ nghề liên quan. Việc rước thờ bà Thiên Hậu trong miếu vào năm Đinh vị (1967) ở miếu Cây Quán phía bờ sông Đồng Nai.
- Chùa Thiên Hậu/ Miếu Tổ sư là một dạng kiến trúc đặc thù của chùa, miếu người Hoa, gồm một tổ hợp bốn dãy nhà liên kết nhau tạo thành mặt bằng có hình chữ “khẩu” hoặc chữ “quốc”, Chùa được bố cục theo hình chữ nhật, lấy trục dọc làm trục đối xứng, lấy một kiến trúc làm chủ thể rồi dùng hành lang và tường xây để liên kết các khối thành một chỉnh thể, cả ba khối kiến trúc bao quanh sân Thiên Tinh (Giếng Trời), tạo thành một khối liên kết phù hợp giữa nội dung và hình thức nghệ thuật, người Hoa tạm gọi là “tứ hợp viên”. Có 3 tòa nhà riêng biệt liên kết với nhau: Tiền Điện, Phương Đình, Chính Điện. Gian điện chính dùng vào việc thờ phụng, bên trái thờ các vị tiền bối, hai bên phải dùng làm nhà khách và sinh hoạt. Trước cổng và trước cửa chính điện có 2 con lân bằng đá ngồi canh giữ 2 bên.
- Kiến trúc chánh điện kiểu nhà ba gian. Không gian chánh điện được bài trí các điện thờ, hoành phi, liễn đối, bao lam. Bộ khung, vì kèo ở chánh điện mang đậm kiến trúc Trung Hoa. Chánh điện bài trí ba gian thờ. ở giữa thờ 3 vị tổ nghề, hai bên thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu và Quan Thánh Đế Quân. Miếu Tổ sư là công trình kiến trúc nghệ thuật đặc sắc, thể hiện sự độc đáo, sáng tạo của người Hoa bang Hẹ ở Đồng Nai. Đây là ngôi miếu “độc nhất vô nhị” ở Đồng Nai được làm từ chất liệu đá xanh - vật liệu khai thác tại chỗ, gắn với làng nghề điêu khắc đá truyền thống ở Bửu Long của Biên Hòa - Đồng Nai. Kiến trúc miếu Tổ sư độc đáo bởi hệ thống vì kèo chồng rường giá chiêng với sự kết hợp khéo léo giữa đá và gỗ thật tuyệt vời.

như : “rồng châu mặt trời”, “Hoa Điếu”, “Cửu long”, “Bát Tiên”, “Bách Phước”, “múa hát cung đình”, “Rồng - Mây”, “ Phù dung - Phụng”, dây hoa lá, sóng nước....là những mảng điêu khắc rất đẹp, kỹ thuật đạt đến trình độ cao bởi nét đục đẽo sắc sảo, khỏe khoắn và sinh động.

- Ngoài những quần thể tiêu tượng gồm trên mái, còn có những tác phẩm mang tính nghệ thuật cao như: khám thờ bằng đá. Dưới bờ diềm mái ngói là các tác phẩm điêu khắc gỗ chạm nổi các đề tài: Cúc Điếu, Sen Điếu, Bát Bửu, Nai -Lân... Đây là những tác phẩm gốm và điêu khắc gỗ rất đẹp, đặc sắc.
- Bên trong Miếu Tổ Sư còn có rất nhiều bao lam, võng, lọng được chạm khắc hết sức công phu và những họa tiết được trang trí đẹp nhưng cũng đầy tính tôn nghiêm. Các bộ phận này chạm trở tinh vi, vừa mang tính hiện thực, vừa cách điệu, lại được sơn ngũ sắc hoặc thiếp vàng. Trông chúng cầu kỳ nhưng không nhàm chán. Có thể nói, đây là công trình mỹ thuật xuất sắc chẳng những đối với các công trình của người Việt, mà còn của người Hoa nữa. Các bức chạm khắc này thể hiện được những cảnh sinh hoạt sinh động của người Hoa xưa. Và những con vật trong tứ linh được chạm khắc xen lẫn hoa văn con tôm, con cua, con cá... Cũng hết sức tinh xảo và rõ nét. Các dạng hoành phi, câu đối ở Miếu Tổ Sư đều có nét chữ rất đẹp, tranh vẽ sinh động rất có hồn. Hệ thống bao lam, hoành phi, liễn đối được chạm trở các đề tài phong phú (Lưỡng Long Tranh Châu, Cửu Long Tranh Châu, Long Vân trên gỗ và đá) là những mảng điêu khắc sắc sảo. Nhìn chung, các tác phẩm trang trí, đặc biệt các hoành phi, liễn đối

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

trong di tích chùa Thiên Hậu/Miếu Tổ sư bằng khắc đá, chạm khắc gỗ, phù điêu hàm chứa tính triết lý nhân sinh sâu sắc, thể hiện những ước vọng, mong muốn hướng đến Chân - Thiện - Mỹ của cư dân Đồng Nai, có sự giao thoa văn hóa Việt Nam – Trung Quốc và phương Đông nói chung.



Một số nghệ thuật hoành phi, liễn đối của chùa Bà Thiên Hậu

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013



Tại chùa Thiên Hậu/Miêu Tổ sư có những liễn đối chữ Hán nhắc đến công ơn, tôn vinh Tổ nghề để dạy người trong đạo lý uống nước nhớ nguồn, Những hoành phi đại tự khen ngợi nhân vật Quan Thánh về lòng trung trực và răn người khác noi gương.

*Sáng bá nghệ nguyên lưu tượng tâm độc vận
Thùy thiên thu thẳng mặc sư thị hàm tôn.*

➤ **Dịch nghĩa :**

*Tổ sư đã sáng tạo ra trăm nghề là cái nguồn cho những người thợ giỏi.
Tổ sư là những người dùng dây búng mực, đào tạo những bậc thầy từ ngàn năm qua, chúng ta phải biết tôn trọng.*

Hay: *Diệu thủ tu thành kim bửu điện;
Tinh công xảo tạo ngọc long lâu.*

➤ **Dịch nghĩa:**

*Bàn tay khéo léo của Tổ sư đã xây dựng ngôi điện vàng ngọc;
Việc làm tinh xảo, xây dựng khéo léo tạo nên ngôi miếu xinh đẹp như con rồng bằng ngọc..*

một lần lễ hội làm chay với quy mô lớn. Lễ hội Cầu an, kéo dài trong các ngày 10,11,12,13 tháng 6 (âm lịch). Đây là lễ hội lớn, có tục đấu giá đèn, thu hút nhiều người tham dự trong và ngoài địa phương. Trong lễ hội diễn ra nhiều nghi thức cúng Tổ sư nghề đá, bà Thiên Hậu, cầu an Ngày lễ tại chùa Thiên Hậu/Miếu Tổ sư trở thành một cuộc hành hương đông đảo với người Hoa, người Việt. Đồng thời là nét sinh hoạt văn hóa tâm linh, gắn kết cộng đồng làng nghề đá Bửu Long – một tập tục không phải làng nghề nào cũng còn duy trì được. Hằng năm, vào dịp Tết, nhiều người hành hương đến để thỏa cầu những khát vọng, mơ ước về cuộc sống an bình cho bản thân, cho gia đình, cộng đồng. Qua từng hoạt động của Lễ hội làm chay, người Hoa bang Hẹ đang thực hiện hai sứ mệnh cao cả. Một là gìn giữ bản sắc văn hoá người Hoa bang Hẹ, góp phần làm phong phú hơn văn hoá Việt Nam, hai là nỗ lực hoà đồng vào cộng đồng chung các dân tộc Việt Nam.

- Mùa lễ hội làm chay năm 2013 vừa qua, chào đón rất nhiều thiện nam tín nữ tham gia, ai ai nét mặt cũng hân hoan. Dòng người tấp nập trải hội Đại lễ đã làm sống động thêm tình đoàn kết các dân tộc anh em vùng Biên Hoà, Đồng Nai.
- Ngày 10 tháng 6 chủ yếu là khai lễ chiêu thỉnh chư thần, lễ khai đàn, khai quang điểm nhãn, đãi cơm chay, biểu diễn võ thuật và hát bội.
- Ngày 11 tháng 6 mở lễ Khai kinh cầu an, lễ Ngộ môn đáp tướng, đãi cơm chay và diễn hát bội.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Ngày 12 tháng 6, Chánh lễ có lễ Khai bãng, hội thỉnh lồng đèn, lễ phóng thủy đăng, lễ lập đàn chay, làm lễ bắc cầu để rước chư thân, đãi cơm chay và hát bội, múa hầu.
- Ngày 13/6, ngày kết thúc Đại lễ Làm chay gồm lễ cúng thí, lễ xô giàn, cúng cả chay lẫn mặn, hát bội, múa lân.



Đại lễ làm chay năm 2013 (ảnh tham khảo)

3- Cảm nghĩ về di tích lịch sử cấp tỉnh Miếu Tổ Sư/Thiên Hậu Cổ Miếu.

Đồng Nai nơi nào cũng đẹp. Cảnh trí non sông như tấm như hoa, sản phẩm phong phú, con người cần cù, thông minh sáng tạo đã xây dựng lên một nơi thật xinh đẹp trên bản đồ Việt Nam đã làm cho đất nước ngày thêm giàu đẹp và phát triển. Sự phát triển nào cũng phải có hai mặt song song là vật chất và tinh thần luôn đi đôi với nhau không thể tách rời. Xã hội phát triển nhanh chóng như hiện nay, ai cũng lo bận rộn để lo toan cho cuộc sống hiện đại hóa. Đằng sau sự chạy đua với thời gian để lo cho đời sống vật chất thì con người ai cũng tìm cho mình một chỗ dựa tinh thần, một đời sống tâm linh để cầu xin sự bình an, gửi gắm những lo toan bộn bề của cuộc sống. Phật giáo được hình thành và du nhập khá sớm vào Việt Nam. Đồng Nai có rất nhiều chùa chiền nổi tiếng, kể riêng trong thành phố Biên Hòa thì có một số ngôi chùa được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh như: Bửu Hưng Tự, Chùa Bà Thiên Hậu ... Trong số những ngôi chùa này thì di tích “Thiên Hậu Cổ Miếu” là di tích mà em cảm thấy tâm đắc nhất. Do bận rộn với việc học hành hầu như đã chiếm gần hết thời gian, em chỉ có thể tìm hiểu và đọc nó qua sách báo. Từ trước tới nay, em chưa được học đến nền văn hóa của Phật Giáo hay Đạo Giáo và nền văn minh của người Hoa nên chưa hiểu rõ về kiến trúc xây dựng chùa chiền của người Hoa tại Đồng Nai. Không biết có phải em vô tình không quan tâm hay bởi vì tiềm thức trong em chưa đủ lớn, chưa đủ trưởng thành để có thể hiểu và cảm nhận sâu sắc hơn về văn hóa lịch sử của quê hương mình. Em quên rằng trách nhiệm của một người học sinh, một người con của xứ Biên Hòa, Đồng Nai là phải biết và tìm hiểu về cái nôi lịch sử của quê hương mình để xứng đáng là con cháu của miền Nam sông nước. Có lẽ một phần em vốn là đạo Thiên Chúa giáo. Từ nhỏ em chỉ được học về đạo của mình qua giáo lý trong nhà thờ. Em cũng được học nhiều về lịch sử văn hóa của Việt Nam trong trường học nhưng muốn biết rõ hơn về lịch sử của Đồng Nai thì em phải tự tìm hiểu. Với sự phát triển

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

nền khoa học công nghệ tiên tiến như hiện nay muốn biết thông tin gì em có thể truy cập mạng internet, chị em thường hay nói đùa một câu: “Dân ta phải biết sử ta, cái gì không biết thì tra google”. Đọc và xem nó qua màn ảnh nhỏ thôi em nghĩ cũng không đủ để có thể cảm nhận sâu sắc hết về nó. Em muốn tự mình quan sát thực tế, tận mắt nhìn, tận tay sờ vào nó để có thể cảm nhận hết cái hồn của nó. Nhân dịp có cuộc thi về tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử của tỉnh Đồng Nai. Em cũng đang muốn tìm hiểu thêm về ngôi chùa độc đáo này. Hôm nay, em tạm gác lại tất cả mọi thứ sau lưng dành chút thời gian rảnh em nhờ chị gái chờ đến tham quan “Thiên Hậu Tổ Miếu”. Vì đây là nơi tôn nghiêm nên em chọn cho mình một bộ đồ thật lịch sự và kín đáo khi đến chùa.

Em ghé thăm “Chùa Bà Thiên Hậu” vào những ngày đầu của mùa mưa, gió se se lạnh, bầu không khí hơi ẩm đậm, không nắng gắt, không có sự tấp nập hay nhộn nhịp của những người đến viếng chùa như trong mùa lễ mà chỉ có tiếng chim hót líu lo trên những ngọn cây. Trước cổng chùa có hơi ồn ào tiếng của những người bán hàng rong, em để ý thấy có một số người mua chim và cá để phóng sinh. Nhưng em cảm thấy hơi hồi hộp, hơi lo sợ không biết thực hiện lễ nghi thờ cúng trong chùa như thế nào? Bởi em chưa đi chùa lần nào, một cảm giác thanh tịnh, mọi thứ ồn ào như lắng lại khi đặt những bước đầu tiên vào chùa. Em cảm thấy tâm hồn mình xao xuyến như đang ôm trọn bóng hình quê hương, đất nước vào lòng. Mỗi người có một cách nói riêng, cảm nhận riêng về tình yêu quê hương, sự giàu đẹp của nơi chôn rau cắt rốn của mình. Nhìn thấy chùa em lại cảm thấy quê hương mình thật là đẹp. Chúng ta có được hòa bình như ngày hôm nay tất cả đều nhờ công sức của ông cha đã hy sinh anh dũng chiến đấu cho một quê hương giàu đẹp. Ông cha ta đã để lại một công trình tuyệt tác đồ sộ, một cái nôi văn hóa, một bề dày lịch sử cho thế hệ mai sau. Em được ban quản lý chùa giúp đỡ rất nhiệt tình, thấy em đang ngại ngượng khi tham quan ông Phan Kim Long đến

hỏi em và chỉ dạy cho em rất nhiệt tình, vì đây là chùa của người Hoa nên có rất nhiều tiếng Trung Quốc em không có hiểu ý nghĩa là gì? Ông Long dịch nghĩa cho em và còn nói cho em nghe rất nhiều về sự hình thành của Đạo Giáo như thế nào? Ông giới thiệu cho em xem những hình ảnh về lễ hội ở chùa. Em thăm nghĩ cảm ơn ông.

Mới đó mà thời gian trôi qua nhanh quá! Em bỗng thấy thời gian như chậm lại, quá khứ lại tìm về đâu đây như nhắc nhở em nhớ về một thời lịch sử đã bị xóa dấu, tàn phai theo năm tháng. Khách thập phương đến đây hành hương, viếng chùa sẽ được hòa mình vào một nơi linh thiêng, hương trầm quyện tỏa. Dù là người giàu hay kẻ nghèo chùa cũng đều mở cửa đón tiếp. Tất cả mọi người đều đến đây cầu xin sự chở che, an lành, hạnh phúc, làm ăn thuận lợi. Biết bao hình ảnh đẹp của nét kiến trúc cổ xưa hoà vào lòng tôi một cách nhẹ nhàng và miên man. Không gian chùa mang vẻ tĩnh mịch và lặng lẽ nhưng vẻ tĩnh mịch ấy không gợi trong lòng tôi nỗi buồn mà là sự bình yên, một khoảng tĩnh lặng đến thanh khiết. Em thấy mình như chìm vào không gian của tự nhiên, được hòa mình vào cái thanh khiết hư không giữa cuộc sống bề bộn lo toan của cuộc sống để cảm nhận sự thanh đạm của cuộc sống nơi cửa Phật. Em để cho tâm hồn mình một chút lắng đọng lại thì mới cảm nhận hết những giá trị văn hóa tâm linh vẫn hằn trên màu thời gian qua từng nét cổ kính, trang nghiêm của chùa. Trải qua bao nhiêu thăng trầm của lịch sử, dù đã trải qua rất nhiều lần tu bổ, tôn tạo nhưng chùa vẫn giữ nguyên vẻ kiến trúc truyền thống độc đáo của người Hoa. Ngoài việc thể hiện sự tôn thờ các vị thần thánh theo tín ngưỡng dân gian của người Hoa và người Việt. Ngôi chùa còn thể hiện sự đoàn kết giữa những hội quán người Hoa với nhau, thể hiện sự giao lưu văn hóa của người Hoa và người Việt. “Thiên Hậu Cổ Miếu” là nơi sưởi ấm tinh thần, chứa đựng sức sống vô cùng mãnh liệt của cư dân miền Nam là điểm tựa tâm linh kết nối những tâm hồn nhất là của những người Hoa một thời phải di cư

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

sang vùng khác do chiến tranh, loạn lạc. Nếu thiếu vắng mái ấm của “Chùa Bà Thiên Hậu” thì có lẽ đó cũng là sự trống trải, lạnh nhạt thiếu thốn của tâm linh. “Thiên Hậu Cổ Miếu” bây giờ đã quá quen thuộc, gần gũi với những người dân sinh sống tại vùng đất Biên Hòa này, nhất là đối với những người dân Bửu Long. Chùa cũng là nơi rèn luyện, hướng con người đến sự thánh thiện, hướng tới Chân - Thiện - Mỹ. Giúp con người nâng cao đời sống tinh thần, đem lại sự thanh thản cho tâm hồn.

Trong chùa có rất nhiều công trình, nhiều tác phẩm quý hiếm được bàn tay điêu luyện của các nghệ nhân người Hoa chạm khắc rất sắc xảo, rất riêng và độc đáo. Khi đi đến khu chính điện của chùa em không thể nào diễn tả được cảm xúc khi nhìn thấy những đường nét nghệ thuật quá tuyệt vời, trông rất cầu kì nhưng từng chi tiết đều được khắc họa rất rõ nét. Những hoành phi câu đối treo trước cửa chính điện rất là đẹp, bên trong còn có những hình ảnh được vẽ rất đẹp, trông vừa thanh thoát vừa nhẹ nhàng, uyển chuyển. Có lẽ ai đến đây lần đầu như em thì không thể không trầm trồ khen ngợi. Đúng thật là nếu chỉ đọc qua sách báo nhìn hình ảnh qua mạng thôi thì không thể lột tả hết được vẻ đẹp của nó. Phải tận mắt chiêm ngưỡng từng đường nét chạm khắc, ta mới cảm nhận hết được cái đẹp của nó. Tất cả đã góp phần tạo nên chiều sâu của ngôi chùa cổ, đó là cả sự tâm huyết của các nghệ nhân xưa làm ra những tác phẩm độc đáo để cho chúng ta chiêm ngưỡng. Em cảm nhận được sự mê mẫn của không gian thanh tịnh, sự ngưng đọng của thời gian so với cái thế giới bên ngoài nhộn nhịp đang gồng mình để phát triển. Em thâm cảm thấy kính yêu và biết ơn những bậc tiền nhân không ngại khó khăn gian khổ, hiểm nguy, không quản hy sinh mất mát, đem sức mình xây dựng, mở mang và bảo vệ đất nước mang lại vinh quang cho dân tộc bằng sự hy sinh biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt dày công tạo dựng một vùng đất Đồng Nai trù phú như ngày nay. Càng tìm hiểu em lại càng cảm thấy thú vị và lôi cuốn

..... ngày nay. Trong ngôi chùa giản dị thế thôi nhưng chứa đựng cả một tinh thần dân tộc, mang ý nghĩa lịch sử to lớn, có giá trị văn hóa riêng, đặc biệt là một số cổ vật vẫn còn được lưu giữ đến ngày nay. Đó chính là tài sản vô giá, là tiềm năng để đưa Đồng Nai lên tầm cao mới.

Em thâm nghĩ: Có ai biết đến nơi đây từng là một thương cảng xa hoa, mỹ lệ một thuở? Có ai từng nghĩ đến những hội quán người Hoa đầu tiên một thời in dấu nơi đây? Có ai còn mừng tượng lại về cảnh những người Hoa kinh doanh, buôn bán tấp nập của “Nông Nại Đại Phố” một đô thành phồn thịnh bậc nhất phương Nam lúc bấy giờ. Giờ đây, nước sông Đồng Nai vẫn cuộn cuộn một màu hồng phù sa cuốn chảy đi bao vết thời gian mà vẫn giữ được cái hồn, cái nét văn hóa riêng của nó. Bước thời gian đã xóa nhòa theo năm tháng, đã qua đi những nỗi đau thương, mất mát của những cuộc chiến đấu oanh liệt dưới nhiều triều đại và trong các cuộc chiến tranh chống đế quốc xâm lược. Biên Hòa hôm nay chỉ còn lại một vùng đất thanh bình, một bức tranh đẹp nên thơ bên dòng sông Đồng Nai bên lở, bên bồi chảy êm ả theo thời gian. Không còn là một nơi “địa thế hải hùng, dưới sông sáu lợi, trên giồng cọt um, con chim kêu phải sợ, con cá vùng phải kinh”. Ông cha ta đã có công dựng nước, ngày nay chúng ta đang sống trong sự sung túc thì phải ra sức bảo vệ và phát triển quê hương Đồng Nai ngang tầm với thời đại công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Cầu mong cho “Thiên Hậu Cổ Miếu” sẽ mãi trường tồn và giữ được nét độc đáo nguyên vẹn của nó. Chúc cho những người tới đây sẽ luôn tìm thấy cho mình chút gì đó đọng lại trong tâm hồn. Xin tạm biệt “Thiên Hậu Cổ Miếu” để trở lại với nhịp sống sôi động, với sự bận rộn trong vòng xoáy của cuộc sống. Thời gian có thể bị đẩy lùi xóa dấu tri ân nhưng những gì ghi vào lòng người thì thật khó phai mờ. Em sẽ không quên nơi này và sẽ lại đến đây trong một ngày gần nhất. Em giờ phải ra sức học tập, góp sức cùng nhau bảo vệ

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

các di tích lịch sử linh thiêng như thế này. Chùa Bà Thiên Hậu chính là một chứng tích quan trọng của lịch sử chứng minh sự gia nhập tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa những buổi đầu đặt chân lên vùng đất này.

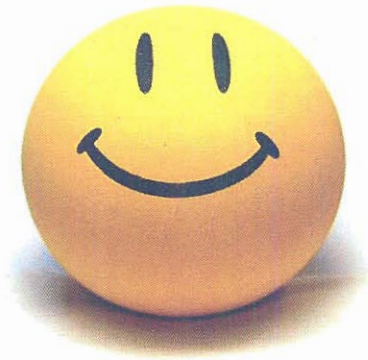


Tác giả và ông Phan Kim Long (một trong số ban quản lý chùa bà Thiên Hậu)

4 - Thực trạng và biện pháp di tích lịch sử cấp tỉnh “Thiên Hậu Cổ Miếu”

✓ Thực trạng :

➤ Về mặt tích cực :



Trải qua nhiều lần trùng tu lớn, nhỏ hiện nay “Thiên Hậu Cổ Miếu” vẫn giữ nguyên được nét kiến trúc văn hóa của người Hoa. Di tích lịch sử “Thiên Hậu Cổ Miếu” là nơi giao lưu văn hóa giữa người Hoa và người Việt trên vùng đất Biên Hòa này. Đây là niềm tự

hào của con cháu người Hoa đang sinh sống ở miền Nam nói chung và Đồng Nai nói riêng.

- So với những năm trước thì di tích này có một sự phát triển tốt hơn cụ thể với mục đích bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của chùa bà, đồng thời nhắc nhở con cháu tôn vinh các bậc tiền bối, tổ tiên qua việc tổ chức lễ hội làm chay của chùa năm 2013 vừa qua thành công rất tốt đẹp, thu hút được rất nhiều người dân và khách thập phương đến tham gia.
- Thiên Hậu Cổ Miếu nằm trong quần thể danh thắng khu du lịch Bửu Long ngay trung tâm thành phố, giao thông thuận tiện cho việc tham quan.
- Chùa có ban trị sự trực tiếp quản lý, bảo vệ nên cũng tiện cho việc bảo quản.
- Đồng Nai tuy không có lợi thế về tài nguyên biển như: Nha Trang, Vũng Tàu, Phan Thiết,... Nhưng lại có lợi thế về tài nguyên rừng, có rất nhiều di tích lịch sử cấp quốc gia và các khu du lịch khác cũng đang được đầu tư

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

phát triển trong thời gian sắp tới. Di tích lịch sử “Thiên Hậu Cổ Miếu” cũng sẽ ngày càng được du khách trong và ngoài nước biết đến nếu tạo ra sự độc đáo riêng.

- Chùa nằm gần các điểm dịch vụ như : Các dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn như: Hào Viên, Cây Dừa, Nhã Viên Quán,...
- Nhận thức của các ngành, các cấp và của toàn xã hội về vai trò ý nghĩa giá trị của di tích lịch sử và trách nhiệm của toàn xã hội đã được nâng cao ý thức hơn rất nhiều.
- Công ty TNHH đầu tư phát triển Bửu Long đã mở tuyến du lịch tham quan du lịch Biên Hòa - Đồng Nai. Lễ hội “chùa Ông” cũng được tổ chức lần 1 rất lớn. Chùa Ông và Chùa Bà Thiên Hậu đều có mối liên quan với nhau. Đây quả là một bước tiến mới cần phải được chú ý, đầu tư một cách chuyên nghiệp và quảng bá hơn nữa.
- Chùa bà Thiên Hậu cũng nổi tiếng là linh thiêng nên rất được người dân tin và thờ phượng.

➤ Về mặt hạn chế :



- Chưa thật sự khẳng định được vị trí sâu đậm trong lòng du khách.
- Vẫn còn tình trạng bán rong, ăn xin, buôn bán trước cổng chùa.
- Di tích đã được nhận dạng và phát huy nhưng chưa tạo được bước ngoặt nổi bật cho du khách ở xa biết đến vẫn còn hạn chế.
- Các hạng mục lớn chưa có điều kiện triển khai đầy mạnh.
- Rất nhiều di tích còn thiếu cảnh quan, sân vườn hệ thống chiếu sáng, phòng chống cháy, chống trộm, chống mối mọt, hệ thống đường đi quanh di tích chưa có khu quản lý và dịch vụ. Có một số di tích khác có mối liên hệ với chùa bị lãng quên, mai mọt, xuống cấp, chưa được quan tâm hết mức, chưa nâng cấp sửa chữa, chưa được đầu tư, tôn tạo như hầu như còn rất đơn điệu, thô sơ, chưa được chăm sóc, xử lý rêu mốc.
- Chưa có hướng dẫn viên tại điểm.
- Các làng nghề truyền thống ở Đồng Nai đang ngày càng mai mọt.
- Chưa có sự liên kết của các công ty du lịch trên địa bàn tỉnh. Các công ty lữ hành nhỏ, có tính cạnh tranh yếu, tính chuyên nghiệp không cao, tính cạnh tranh chưa lành mạnh, không có sự liên kết chặt chẽ. Các công ty du lịch trong tỉnh không tạo ra những sản phẩm dịch vụ mới mang tính độc

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

đảo, đặc trưng của vùng miền, toàn bộ là do các công ty du lịch lớn trên Sài Gòn như: Sài Gòn tourist, Viet travel,... Làm chương trình du lịch trên sông Đồng Nai. Mới đây có thêm chương trình du lịch tham quan Biên Hòa- Đồng Nai do công ty TNHH MTV đầu tư phát triển Bửu Long tổ chức nhưng cũng chưa thật sự mang lại hiệu quả cao và còn ít người biết đến.

- Đối với hướng phát triển, khai thác tài nguyên du lịch từ các di tích lịch sử văn hóa, lễ hội vẫn còn chờ đợi sự hợp tác của các ban ngành quản lý tổ chức.
- Một số nhà hàng, khách sạn lớn hiện cũng đang rơi vào tình trạng khó khăn, phát triển chậm hoặc đã ngưng hoạt động. Các khách sạn trong tỉnh hiện nay chỉ có khách trong tỉnh, khách trong khu công nghiệp là khách công vụ, các chuyên gia nước ngoài do đi công tác hay khách vắng lai. Khách có mục đích lưu trú do du lịch tham quan là rất thấp.
- Còn rất nhiều vấn đề về công tác quảng bá, xúc tiến du lịch của khu di tích còn gặp nhiều khó khăn.
- Chưa phát triển sản phẩm quà tặng, quà lưu niệm mang tính đặc trưng. Việc sản xuất đồ lưu niệm phục vụ khách tham quan chưa được chú ý quan tâm chủ yếu mang tính tự phát nên thiếu bàn tay chuyên môn, điều kiện sản xuất điều đó khiến sản phẩm không được đẹp mắt, chất lượng chưa tốt, thiếu sự đa dạng, không thể hiện đặc trưng của di tích.
- Du lịch của tỉnh Đồng Nai còn nhiều bất cập và hạn chế chưa được phát triển mạnh. Ngành du lịch văn hóa của tỉnh đang phải đối đầu với sự cạnh tranh của du lịch địa phương khác, tầm nhìn xa hơn nữa là du lịch quốc tế.
- Đội ngũ quản lý, nguồn nhân lực chất lượng chưa cao còn hạn chế. Cơ cấu chính sách còn hạn hẹp. Đội ngũ điều tra, giám sát tình hình các khu di tích còn lêu lổng.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Chưa thống nhất các định hướng, các giải pháp chưa có sự đồng bộ. Thực hiện kế hoạch chưa theo đúng mục tiêu bảo tồn.
- Một loạt các dự án khai thác khu du lịch sinh thái trong địa bàn còn bỏ dở chưa thực hiện thành công, làm ăn lỗ lãi.
- Theo điều tra, tham khảo ý kiến của anh Tiến (hiện đang làm điều hành trong bến xe Biên Hòa) anh cho biết: Trước kia bến xe Biên Hòa cũng có tổ chức các chuyến du lịch tham quan trên sông Đồng Nai nhưng do giá thành cao, dịch vụ lại chưa đạt chất lượng tốt, tàu thuyền cũng không tạo được sự an toàn cao cho khách do thiếu vốn kinh phí đầu tư. Mặc dù chương trình tour cũng có sự hấp dẫn nhưng lại không chiếm được vị trí cao trong lòng du khách. Hiện nay tuyến du lịch này đang dừng hoạt động.
- Tại các cơ quan, trường học trong tỉnh cũng chưa đẩy mạnh việc cho cán bộ, công nhân viên chức, sinh viên, học sinh... Đi tham quan, tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử của các khu di tích lịch sử cấp tỉnh. Chỉ có rất ít một số trường thực hiện, hầu hết các em cũng còn quá thờ ơ, qua loa với việc tìm hiểu lịch sử của chính quê hương mình. Ngay cả trong trường dạy và đào tạo du lịch trong tỉnh cũng chỉ lo tổ chức cho sinh viên du lịch đi thực tập ở xa mà không thấy việc khuyến khích các bạn tổ chức các chuyến tham quan, tìm hiểu về các khu di tích trong chính địa bàn tỉnh. (Theo ý kiến chị Hằng, sinh viên khoa Du Lịch trường Tin Học Viễn Thông Đồng Nai)
- Mặc dù nhận thức của các ngành các cấp và của toàn xã hội về vai trò ý nghĩa của di tích và trách nhiệm của toàn xã hội đã được nâng cao nhưng chưa sâu sắc, chưa có biện pháp cụ thể hóa và toàn diện.
- Chưa xử lý tốt việc giữa bảo tồn di tích và phát triển (có một số còn tồn tại thương mại hóa di tích). Bản đồ hướng dẫn, các thông tin về các điểm di tích lịch sử quá ít. Muốn đến tham quan em phải tìm đường rất khó khăn.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

Khi tới một số di tích thì thấy như bị bỏ hoang, rất ít người tới, không ai vệ sinh chăm sóc, xử lý rêu mốc.

- Nguồn kinh phí do nhân dân đóng góp tập trung chủ yếu cho các di tích tôn giáo. Còn đối với các di tích lịch sử khác thì chưa nhận được sự quan tâm.

✓ **Biên pháp:**



- Tiếp tục triển khai, phát huy những mặt tích cực.
- Cần có định hướng, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn, tạo một bước ngoặt nổi bật và mới mẻ. Theo một số thông tin cho biết thì trong năm 2013, tỉnh Đồng Nai dự kiến khởi động chương trình tổ chức “Festiva Rừng” với quy mô lớn cấp quốc gia để chuẩn bị cho định hướng phát triển du lịch Đồng Nai. Đây cũng có thể là một bước ngoặt lớn nhưng phía nhà nước tỉnh cũng cần phải xem xét, đánh giá thật kỹ lưỡng để tránh tình trạng chống lạm dụng lễ hội Festiva tốn tiền của nhà nước mà lại không tạo hiệu quả tốt, không nêu bật được hết ý nghĩa, giá trị của nó.
- Cần phải có sự đột phá về cơ cấu chính sách, tổ chức bộ máy quản lý, kích cầu du lịch, kêu gọi đầu tư, hợp tác đẩy mạnh thực hiện nhanh các dự án đang bỏ ngõ hoặc đang phát triển chậm.
- Tu sửa lại cảnh quan, xử lý rêu mốc... Khi tu sửa không được làm mất đi phần hồn của nó, không được xây bằng xi măng, gạch thay cho vẻ đẹp của đất, đá tự nhiên. Không thay bằng gạch, bê tông cho các cột gỗ, không dùng sơn công nghiệp trong trang trí kiến trúc.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Nên có hướng dẫn viên tại điểm.
- Tổ chức xây dựng thêm các nhà phù điêu, nhà trưng bày, nhà truyền thống, tượng đài, bia đá, đường xá, bản đồ, bảng hướng dẫn, không gian xanh, tác phẩm nghệ thuật bổ sung cho di tích. Trước khi tu bổ cần phải khảo sát nghiên cứu kỹ kinh phí, lập kế hoạch, giám sát chặt chẽ trong việc phúc hồi tính nguồn gốc. Việc tu dưỡng này không chỉ ở góc độ cải tạo, xây dựng những nhà bia tưởng niệm, mà còn cần khôi phục tái diễn, tạo dựng những mô hình thu nhỏ nhằm tái hiện những chứng tích xưa để giới thiệu cho thế hệ trẻ biết rõ những hình ảnh thực tế, cụ thể sinh động về nguồn gốc của mình, tạo hứng thú cho việc tham quan.
- Bảo quản tốt các hiện vật hiện có, tiếp tục sưu tầm hiện vật mới để làm cho các di tích ngày càng phong phú hơn.
- Vận động các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp về vật chất và tinh thần làm cho các khu di tích ngày càng khang trang, sạch - đẹp.
- Nhà nước cần quan tâm hỗ trợ chính sách đầu tư đến các làng nghề truyền thống đang ngày càng mai một. Vì đây sẽ vừa đem lại nguồn kinh tế và khai thác du lịch, chứa đựng những giá trị văn hóa của từng vùng miền.
- Đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ban ngành liên quan.
- Hợp tác chặt chẽ với các công ty du lịch trong địa bàn tỉnh và các công ty du lịch lớn ở thành phố Hồ Chí Minh.
- Tiếp tục thực hiện các chuyến tham quan du lịch trên sông Đồng Nai kết hợp tham quan các di tích lịch sử chùa Ông, đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh, chùa Đại Giác. Khôi phục các lễ hội truyền thống dân gian, thường xuyên tái diễn lại các cuộc chiến đấu hay nổi tiếng trong lịch sử. Luôn tạo sự mới mẻ, không gây nhàm chán cho khách, tặng quà lưu niệm.
- Đẩy mạnh công tác quảng cáo, giới thiệu trên ti vi truyền hình, trên mạng. Cần có slogan riêng gây ấn tượng mạnh. Quà lưu niệm mang tính độc đáo,

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

đặc trưng. Biên tập những cuốn sách, tập tranh, in lịch, triển lãm, hội chợ giới thiệu về từng điểm di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh để mọi người dễ dàng hiểu rõ về mảnh đất, truyền thống quê hương mình.

- Nâng cao đội ngũ quản lý có trình độ cao. Đào tạo nguồn nhân lực am hiểu về chuyên ngành lịch sử, văn hóa, du lịch.
- Tài trợ cho những chương trình nghiên cứu về di tích lịch sử. Các cán bộ điều tra, giám sát phải chặt chẽ, thống kê, đề xuất các di tích, các hạng mục bị hư hại hoặc đang có nguy cơ xuống cấp, bảo vệ các cổ vật quý giá. Xử lý nghiêm, kiên quyết với các trường hợp làm hư hỏng các di tích.
- Có các chính sách kêu gọi đầu tư, hỗ trợ của xã hội, thành lập quỹ bảo tồn. Quản lý chính sách về quỹ chặt chẽ, chi tiêu phải thực hiện có kế hoạch. Cần xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về việc quản lý các di tích cùng với việc phân cấp bảo quản các di tích, quản lý nguồn thu.
- Công tác quản lý cần tiếp tục củng cố. Các ban quản lý phải có sự thống nhất đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, từ chính sách ưu đãi đến sự đầu tư có định hướng chi tiết, rõ ràng, khoa học.
- Nhà trường, cơ quan nên thường xuyên tổ chức các buổi tham quan, thi đồ vui, vẽ tranh, tổ chức các buổi vệ sinh chung cho các bạn học sinh, sinh viên, cán bộ tham quan các di tích.
- Cần phải đảm bảo môi trường cho sự phát triển du lịch: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng,...
- Sớm hoàn chỉnh hệ thống văn bản, quy định chính sách về di tích. Không để tình trạng các di tích bị xâm lấn, làm biến dạng di tích. Các chính sách đưa ra phải hợp lý phù hợp với môi trường, điều kiện, nhu cầu phát triển của địa phương.

Cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai 2013

- Tiếp tục tạo nội dung hoạt động cho từng điểm du lịch, sau đó phải thường xuyên đổi mới loại hình tổ chức. Tạo ra những sản phẩm du lịch độc đáo, mới lạ, an toàn, chất lượng dịch vụ tốt, giá thành phù hợp.
- Cần đẩy mạnh các biện pháp triển khai các kế hoạch phát triển du lịch vì chính du lịch là một trong những phương tiện hữu hiệu để trao đổi văn hoá, góp phần để nhiều người biết hơn về di tích lịch sử Đồng Nai.
- Quản lý tốt các di tích đã được xếp hạng, đồng thời đầu tư nâng cấp các di tích. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, lập hồ sơ để đề nghị các cấp công nhận các di tích còn lại.
- Lấy di tích để nuôi di tích (phát huy bảo tồn, bảo vệ, trùng tu và phát huy). Khai thác hợp lý, tránh sửa chữa một cách quá mức hoặc phá cũ xây mới hoàn toàn).
- Áp dụng khoa học công nghệ 3D trong việc phục dựng không gian di tích.
- Xác định tính chất của di tích phục vụ du lịch, xác định lượng kháchⁿ đến tham quan để đưa ra các biện pháp tổ chức hoạt động.
- Tăng cường công tác tuyên truyền đến các cấp, các ngành và cán bộ, nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo tồn di sản văn hóa, qua đó nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc xã hội hóa công tác bảo tồn di sản văn hóa làm cho nhân dân hiểu, cho mọi người mọi ngành hiểu về những giá trị ấy, chung tay bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

KẾT LUẬN

Các di tích văn hóa - lịch sử của tỉnh Đồng Nai không những là niềm tự hào, là chỗ dựa tinh thần của mỗi người con xứ Đồng Nai mà nó còn là cầu nối cho sự phát triển du lịch của tỉnh. Các ban ngành tổ chức cần có hướng đi đúng nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của di tích lịch sử để du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, không thua kém các ngành kinh tế khác, có tốc độ tăng trưởng ổn định, có nguồn thu cao, góp phần tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Đồng Nai. Muốn phát triển về thương mại và dịch vụ du lịch thì các di tích lịch sử văn hóa đóng vai trò rất quan trọng. Đây chính là cơ hội để Đồng Nai khẳng định mình: Là một tỉnh vừa có thế mạnh về phát triển công nghiệp, có đời sống vật chất văn minh - hiện đại. Đồng thời phát triển đời sống văn hóa tinh thần. Nếu các di tích, danh thắng được khai thác, tôn tạo, bảo tồn tốt, sẽ nâng tầm giá trị và tính hấp dẫn sẽ lớn hơn. Đó cũng là cơ sở để Đồng Nai xây dựng sản phẩm du lịch đa dạng hơn, một mặt tạo ra các sản phẩm du lịch mang lại lợi ích kinh tế, mặt khác có tác động làm cho sự đoàn kết, giao lưu văn hóa giữa các địa phương phát triển. Hoạt động văn hóa và du lịch luôn có mối quan hệ mật thiết, có sự hỗ trợ nhau cùng phát triển sẽ tác động mạnh đến sự phát triển của tỉnh Đồng Nai trong thời kỳ hội nhập và phát triển của đất nước. Vì vậy, mỗi người trong chúng ta ai cũng phải có trách nhiệm góp phần bảo vệ, giữ gìn và phát huy các di tích lịch sử vừa thể hiện lòng biết ơn đến các bậc tiền nhân có công khai hoang lập địa nên vùng đất địa linh nhân kiệt. Chúng ta cần phải phát huy truyền thống văn hóa của ông cha ta để lại, không ngừng góp phần xây dựng, nâng cao đời sống văn hóa vật chất và tinh thần.

Cuộc thi này không chỉ củng cố kiến thức về văn hóa - lịch sử của Đồng Nai, mà còn giúp em ôn lại những trang lịch sử hào hùng của Đồng Nai, giúp em tìm ra phương pháp học tập lịch sử hiệu quả. Qua đó còn giúp em phát huy truyền thống gìn giữ bảo vệ các di tích lịch sử trong sự nghiệp phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước xứng đáng là những thanh niên tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai. Đây là một sân chơi hết sức bổ ích và thú vị để em thể hiện lòng biết ơn đến tổ tiên và lòng tự hào khi là người con của Biên Hòa - Đồng Nai. Em sẽ cố gắng ra sức học tập để góp phần xây dựng Đồng Nai trong thời kì phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh giàu đẹp .

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh Ủy Lâm thời tỉnh Biên Hòa (Ấp Tân Triều, xã Tân Bình, H.Vĩnh Cửu, Đồng Nai).



Thành Biên Hòa (129 Phan Chu Trinh, P.Quang Vinh, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai)

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Di tích Cách mạng Bửu Hưng tự /Chùa Cô hồn (P.Quang Vinh,TP.Biên Hòa,Đồng Nai)

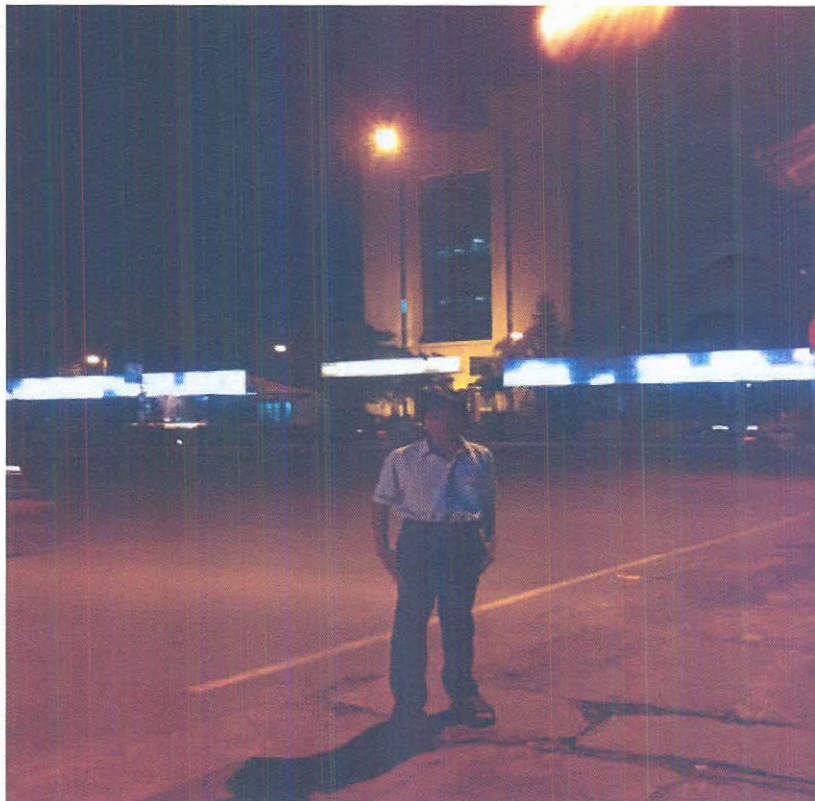


Di tích lịch sử Đình Bình Quan xã Hiệp Hòa, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Nhà cô Trần Ngọc Du (P. Tân Vạn, Tp. Biên Hòa).



**Di tích lịch sử Tòa bố Biên Hòa (P. Thanh Bình,
Tp. Biên Hòa, Đồng Nai)**

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Di tích lịch sử Đền thờ Trần Hưng Đạo (Ấp 4, xã Bình Sơn, Long Thành, ĐN)



Bàn thờ Bác Hồ Tại Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Đình Phú Mỹ (Xã Phú Hội, H.Nhon Trạch, Đồng Nai)

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Di tích lịch sử Đình Long Chiến (ấp 2, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, ĐN)



Di tích lịch sử Đình Phú Trạch (ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, ĐN)

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH - Cuộc thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai



Tham quan Chùa Bà Thiên Hậu/ Miếu Tổ Sư (Khu phố 5, P.Bửu Long, Tp. Biên Hòa,ĐN)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trang báo điện tử website của tỉnh Đồng Nai.
- Website của sở khoa học và công nghệ Đồng Nai.
- Trang website của sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Đồng Nai.
- Trang lịch sử Đồng Nai.

